

GIÁ BÁN
 ĐỒNG-PRÁP 1 NGUỒN QUỐC
 MỖI SÀN 1.000
 Bán tháng 3.000
 Bán năm 15.000

Mua bán phải trả tiền trước
 Theo chỉ dẫn của các M. TRẦN
 HUYNH - THỰC - KHANG
 và các đồng nghiệp của họ
 và đồng nghiệp của họ

TIENG-DAN

Chịu trách nhiệm in ấn
HUYNH - THỰC - KHANG

LA VOIX DU PEUPLE

Quản lý
TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐANG-BÀ, HUẾ
 Giấy phép số 67
 Giấy phép: TIENG-DAN - Huế
 Hộp thư số 31.

Muốn dựng một nước ngày nay không phải tự chính phủ dựng lên mà tự nhân-dân dựng lên vậy

(Tôn Văn)

XÃ HỘI CÙNG CHÍNH TRỊ

(Tiếp theo)

Cứ theo lịch sử Đông Tây xưa nay mà suy nghiệm thì xã hội chính-trị, ngày xưa chia làm hai, mà ngày nay có thể hợp làm một, không li nhau được. Tôi xin cử một câu thí-dụ của một nhà danh nho cận đại (Tôn-văn) bàn về chính-trị Đông Tây khác nhau như sau này:

« Cách lập-quốc Đông Tây xưa nay có một điều khác nhau hẳn, xem cách làm nhà thì « dù rõ: Bên Á-dông làm nhà thì chăm nơi rất cao là cái « rường, nên dựng nhà thì « thượng lương trước, bên Âu-Tây làm nhà thì chăm nơi rất « thấp là cái nền, nên dựng « nhà thì xây móng đắp nền « trước. Chăm về nơi cao là « theo thời đại thượng-cổ, chỉ « cần che mưa nắng mà không « nghĩ đến cách vững bền, nên « không có cơ-sở mà thường « có cái họa đồ ngã; chăm tại « nơi thấp thì cơ-sở bền vững « rồi, thì có chông lên năm « từng bực từng lầu nữa, cũng « cứ vững chắc mà không lay « chuyển được: việc nước cũng « thế, ngày trước trông tại vua « quan mà ngày nay trông vào « nhân dân, nghĩa là lấy nhân « dân làm cơ-sở thì nền chính « trị mới được vững bền v... »

Nem thế thì hiểu rằng muốn có chính-trị hoàn thiện trước phải cải lương xã-hội là một câu đoán-án không thay đổi được. Tục như nước Tàu là một nước văn minh tới cỡ bên Á-dông, đã thay cũ mà đổi mới, nước Pháp là một nước văn minh liên đạo bên Âu-Tây, chính thể cũng chuyển về một mặt bình dân.

Thế mà thử xem hiện trạng trong nước ta, thì học Tàu mà chỉ theo lối Tàu xưa, học Tây mà không giống cách Tây mới, lính quân lo quanh, rồi lại năm mai trong giấc mộng Hy Hoàng mà không tỉnh. Than ôi! nước đến chân mà vẫn cứ yên, lửa phồng da mà không hề nhúc nhích, cái lãnh du an tự lợi của người mình, biết đâu rồi không mang cả hai triệ, đồng-bào xô chim dưới vực sâu mà không ngày nào ngạc đầu nổi!

Gần mười năm nay, vì ngoại giới kích thích mà nội tình có hồi biến đổi, một dân-lộc mấy mươi đời ở trong vòng mù che mây phủ, xưa nay làm không hiểu cái cách là gì, mà pay những tiếng chính-trị,

liêng xã-hội, nghe đã lần lần xuất hiện. Từ tờ hiệp-ước tháng 11 năm 1925 tuyên bố ra mà cái nền chính-trị lưu-truyền thuở nay, lại thêm ngoài hiệu điện một cái về mới, vấn đề chính-trị không còn phải một đề nghị nghiêm-cấm như ngày trước mà trọng hàng thập phẩm (dân) nghe cũng có người nói đến rồi. Ấy thật là một sự rất mới mẻ ở xã-hội ta, ai cũng có lòng mong mỏi cái. Song xét trong sự thực, thì trừ những người ngu xuẩn không cần phải nói, còn ngoài ra hiện có hai phái:

Một là phái hiện-thành, muốn giữ nguyên cách cuộc xưa mà sửa đổi một đôi điều nhỏ, để mọ cái danh cái-cách mà giữ cái tư lợi hiện tại của mình. Một phái cấp kích, muốn đập đổ nền xưa, dựng một vọt mà tuột theo người Âu người Mỹ. Theo phái trước thì cũng như một cái nhà rường mọc cột xiêu, không chông đung người chui núp được, mà không lo sắp đặt đại thể, chỉ nay đòi miếng rui, mai thay tấm ngói, càng cụ cụ bao nhiêu, lại càng lòi cái hư ra bấy nhiêu, mà chung qui như cũ. Theo phái sau thì văn là một đề nghị khác, song xét trong thực tế, thì không khác gì làm nhà, không cần sấm tài liệu, không cần xây móng đắp nền, mà toan mang-lầu mười tầng ở đầu đầu đem về đặt lên trên một vật đất cát sụp bùn lồi, không cần cứ vào đâu cả. Tự hai đường mà bàn, bên thiệt bên giả, kẻ dạn kẻ nhát, vẫn không đồng nhau, song có một cái ngộ diêm chung, là chỉ thiên về đường chính-trị mà không đề mắt vào nơi xã-hội, theo giống mà quên nguồn, thấy ngọn mà không biết đến gốc, trái với công-lệ trong thời đại này vậy.

Tom lại mà nói, xã-hội là nguồn gốc của chính-trị, nếu muốn nền chính-trị cho vững bền, trước phải cải lương xã-hội, ấy là cái lẽ tất nhiên, song hợp nước mà sau mới thành rừng, xã-hội là nhóm cả các đoàn thể trong nước mà lập thành, thế thì muốn cải lương toàn thể xã-hội, trước phải từ các đoàn thể, nghĩa là thương cổ nông công, quan dân sĩ thứ, ai cũng ở trong xã-hội thì ai cũng phải gánh một phần trách nhiệm; đã có một phần trách nhiệm thì trước tự cải lương mình đã. Sách Đại-học nói rằng:

« Tự trên đến dưới, thấy cả đều lấy đều sửa mình làm gốc »
 mình mà không sửa thì đã không đủ tư-cách quốc-dân, nhóm ức triệu người không có tư-cách quốc-dân lại làm một xã-hội mà cầu cho trong xã-hội đó, có cái nền chính-trị hoàn thiện, theo thời-dại dân-lộc cạnh tranh đời bây giờ, mà còn giữ một cái cách cuộc về thời-dại cổ-sơ, thật là một cái mê mộng đáng buồn cho xã-hội ta vậy.

MINH-VIÊN

VẬN-VĂN

Tết

Tết mới qua đã Tết lại ngay.
 Tết mình hay Tết của ai đây?
 Ba tiếng pháo chuột nghe thêm đắc.
 Mấy ngọn đèn rành thấy đỡ rầy.
 Hồn Việt nam đâu dành thể hủi
 Ma Chiêm-thành hời có oan gì?
 Tết chi chi đó chi chi Tết.
 Sông bày nhiều giòng nả bấy mây.

Đêm nghe mưa

Ông mưa khéo khéo chọc mình chơi,
 Bên gột tâm chet rọc rọc chơi.
 Nam Bắc tràng phao nghìn dặm đất,
 Hương Bình đen nghịt nửa không trời.

(Ta nên nhườn thắm đều thiên hạ,
 Nước hà riêng tụy chỉ một nơi.
 Đùng hời đầu ta mây hời là,
 Đà mưa mưa khắp cả trong ngoài.)

Than với con gánh nước

Đầu mun với tré có ra gì,
 Mưa gánh đôi vai trời tháng ngày.
 Khờ nói chết mây thời chết nước,
 Nang lòng thương nước phải thương mây.

Nếu không ai khát dành người nê,
 Vì có người trông phải giọt đi.
 Trách lão giới già sao làm việc,
 Sinh người sinh nước ấy mà chi.

Con gánh nước trả lời

Từ thấy ông than lời mực cười,
 Trao cho tiếng nằng ấy la ai.

Khó khăn chùng cũng khó khăn cả,
 Gánh vác mình sao gánh vác hoài,
 Tham hết mây sóng cùng mây giềng
 Bay còn hai cánh với hai vai.

Nếu ông lòng có thương tôi thiệt,
 Chắc đã mây mưa rầy hoặc mai.
 S. N.

TẬP LOẠI

Phép nuôi gà

(Tiếp theo)

Chung gà. - Ở gà nên để theo lối đi phía trong, cứ tính độ ba con để thì làm một ổ. Ta thường dùng những cái giỏ hay những cái bu con, bỏ rom vào cho gà nằm, thực là tốt. Nếu muốn làm bằng gỗ cũng được; nhưng cái hòm phải đóng then thưa thưa, kéo nửa bị hơi. Rom gà nên thay luôn luôn.

Ở gà cốt để thế nào cho những con gà khác khỏi phóng uế vào, vậy nên để giáp vào tường và cho cao hơn mặt đất độ 20 phân.

Nếu thấy con nào để hoang, thì nên làm vài cái ở riêng để gần nơi mà nó hay đến để hoang, hoặc cạnh đồng củi, đồng rom, hoặc ở

những xô sinh nào đó cho khỏi mất trứng.

Như đương vụ gà đẻ nhiều mà có con muốn ấp thì phải bắt nó nhồi trứng ra một nơi, kéo những con khác cũng nhồi cái tinh ấy mà thành ra thôi đẻ cả.

Về mùa đông trong chuồng nên rải một lớp rom dày 15 phân, rắc lửa vào đấy để khi ăn, gà phải bỏi kiếm luôn luôn, cốt cho nó hoạt động được nhiều mới tốt. Khi nào giờ lặn ráo, mát mẻ bấy thả nó ra ngoài cho nó đi kiếm ăn.

Còn rau cỏ cũng treo lên hơi cao cao, để bao giờ nó muốn ăn thì nó phải nhảy lên vật rau cỏ đó. Thế cũng là một cách làm cho nó phải hoạt động luôn.

Gần chuồng gà lại nên có một cái đồng cỏ, thả gà ra đó cho nó chạy nhảy và đi kiếm lấy sâu bọ mà ăn. Hoặc giả tạm lấy một cái vườn giồng những cây hoa quả thì cũng được nhiều sâu bọ ở cây rơi xuống, gà ăn rất bõ, vừa mau lớn, vừa đẻ nhiều. Nếu lại được một vườn thầu dầu thì không gì bằng, bởi vì những cây ấy thường có lá sâu bọ mà hạt nó gà ăn lại mau béo lắm.

Ta còn nên làm một cái nhà nấp ở riêng hẳn ra một nơi tịch tịch. Hễ có gà ấp thì đưa ra đó để những con khác khỏi đua nhau ấp. Những gà con mới nở cũng nên nhốt ở đấy để trong nồm ấm sộc cho cần thận.

Trong đàn gà phải có con nào hay bay cao, người ta thường cất vài cái lồng dúc ở một bên cánh di, cốt cho sức đôi bên không cạnh nhau thì nó không bay được nữa.

Ở những chỗ đất hẹp không thả gà được luôn có cách này t'ực tốt, ta nên bắt chước:

Chọn lấy một khu đất khá rộng và có nhiều cỏ. Ở giữa làm chuồng gà chia riêng hẳn ra làm 4 ngăn, mỗi ngăn trước ra một cái sân. Chung quanh rào giậu cần thận; ở trong cũng ngăn ra làm bốn cái sân và nên làm một cái cửa để có thể dọn gà ở sân bên ngoài qua sân bên kia được.

Cái chuồng ấy làm mỗi góc quay về mỗi phương (theo cái phía tên chỉ) phía đông về góc A, phía tây về góc B, phía nam về góc C, phía bắc về góc D.

Ở mỗi ngăn phải làm một cái cửa sổ và một cái cửa lớn. Như vậy buổi sớm mai giới giới vào mấy cái cửa từ 1 đến 4, đến chiều thì nửa bên kia lại sáng.

Coi nên thả gà vào 3 ngăn, còn 1 ngăn bỏ trống. Lúc nhốt gà ở 3 ngăn lại thì đem cây cái sân ở ngăn thứ 4 đi, rồi để cho có mọc. Khi nào có đủ tốt lấy đùn gà ở ngăn thứ 3 sang. Bấy giờ lại cây cái sân thứ 3 như trước, còn ngăn chuồng ấy phải quét dọn sạch sẽ và quét vôi cần thận. Hễ có lên vira cao lại dọn gà ở ngăn thứ 2 sang. Xong rồi cây cái sân ở ngăn thứ 2 đi để cho có mọc, còn ngăn chuồng cũng quét dọn cho sạch sẽ. Sau hết mới quay đến cái sân số 1. Làm như thế mỗi chuồng để không được trong một tháng rưỡi hay hai tháng.

Luân chuyển như vậy, gà vừa được hoạt động, vừa được ăn sâu bọ và cỏ non mà cũng ít mắc phải bệnh truyền nhiễm, bởi vì khi có mọc thường liêu trừ được hết cả những vi trùng độc. Và chẳng có phân gà bón đất, có lại không được xanh tốt lắm.

(Còn nữa)
 Nguyễn-Trung-Trúc
 Thủ-ý Huế

VIỆC GIÁO-DỤC Ở NƯỚC TA

(Tiếp theo)

V. - Việc giáo-dục mới kết-quả thế nào? - Nếu nói rằng việc giáo dục hiện nay kết quả xấu cả thì không có thể nói được; song cứ nhắm mắt khen vạt thì không bao giờ tìm thấy được chơn-ly. Chúng ta phải tự nhận rằng vấn đề giáo dục là vấn đề quan hệ đến «loại mạng quốc-dân-ta», và phải tự nhận cái quyền biện bạch cho ra lẽ phải trái, đều lợi hại, thì vấn đề ấy mới có thể giải quyết được.

a) Tô-chức và tôn-chi. - Chúng ta còn nhớ lúc đầu thì thấy hương trường, nơi nào cũng có; về sau hương trường tổng trường bỗng chốc hoặc giảm hoặc bãi đi, mà lại ra trường phủ trường huyện; gần đây lại có khuynh-hướng lập trường hương thôn trở lại. Lại như ban đầu thì học chữ quốc-ngữ, học chữ nho, thì tuyên-sinh, thì khóa-sinh; về sau lại bỏ chữ nho, bớt quốc ngữ, dạy chữ pháp bỏ thì tuyên-khoa; cách mấy năm sau này lại bớt chữ pháp, dạy thêm quốc-ngữ chữ nho, và đặt ra bằng-sơ-học yếu-luợc gần giống như bằng tuyên-sinh trước. Trong khoảng vài ba mươi năm mà đổi đi đổi lại ba lần; trường này lập đổ đi, trường kia dựng lên; trường sau cũng không được thọ mà trường trước lại phục sinh. Còn thầy giáo thì ít năm phải dạy thế này, ít năm phải dạy thế khác; thầy đã lương lương thì trò sao nên; mỗi khi thay đổi như vậy, thì đoàn con trẻ cả nước ta mất ít nữa mỗi trò cũng một đôi năm, ngoài những trò bỏ luôn không học nữa không kể. Đó là nói về bực tiểu học là cái nền cái gốc của giáo dục, mà như vậy, thì ảnh hưởng đến các bực trên không nói cũng đủ rồi. Và lại tôn cái giáo dục cũng lối, thời không như định; khi thì theo « chiều cao », (1) khi lại theo « chiều ngang », (2); lúc thì nói « đồng-hóa », lúc lại nói « bảo tồn » hời họ thì vụ « thiệt hành », hời kia thì vụ « lý-tưởng » văn v... ; thì nghiệm cách này rồi cách khác; ông họ đi rồi, ông khác đến, cũng làm như vậy; mãi đến nay mà vấn đề giáo dục cũng chưa giải quyết ra sao; chỉ có đều thực sự rất hiển nhiên là đều hao tốn thì giờ và thiệt hại vật chất trong các thời kỳ thí nghiệm ấy là đều dân Annam phải chịu cả. Đó cái giáo dục chúng ta vẫn còn y như trước, nếu chúng ta cứ thờ ơ mặc kệ, đừng yên trong cái địa vị khách quan mãi, thì vấn đề ấy tưởng về sau tất cũng còn như thế mãi.

b) Nghĩa giáo dục. - Song thế nào mặc dầu, cái khẩu hiệu việc giáo dục ngày nay vẫn là hai chữ « thiệt học ». Vậy ta thử xem việc làm có đúng với cái khẩu hiệu ấy không? Nhưng trước phải biết « thiệt học » là trước hết phải biết « thiệt học » là gì? Mà muốn biết thiệt học là gì, thì lại phải định nghĩa hai chữ « giáo-dục » trước đã.

Trước hết hãy nói về giáo-dục phổ-thông. Chữ « giáo » là dạy, là bày, ông thầy biết rồi, đem truyền đũa đũa biết cho học trò học lấy. Chữ « giục » là nuôi, là tập, là dỗ sức, là làm cho lớn lên. Trong con người có đủ cả hồn cả xác; nuôi

không phải chỉ làm những việc như cho ăn cho uống và luyện tập thân thể cho vạm vỡ thêm mà thôi; lại phải luyện tập cho những tâm linh được phát triển mạnh mẽ thêm lên. Vậy « giáo-dục » đầu tiên phải gồm có hai phần: 1- truyền cho biết qua các đều cần thiết; 2- luyện tập dần giắc tư chất và tánh tình. Hai phần ấy thiếu một thì không được. Vì như cái truyền cho biết nhiều việc mà thôi, thì truyền đều gì biết đều ấy, chớ ngoài ra không biết gì nữa; tất phải dưỡng dục tư chất tánh tình để cao học trò có thể tự mình kiếm mà biết ra, có thể lo liệu mà thực tuấn tài đều sở học. Người ta nói: « học một biết mười » là nhờ có sự « dưỡng dục » đó.

Ấy cái phương pháp giáo dục là thế; nhưng mục đích giáo dục là cốt làm thế nào cho người ta có thể đem đến sự học thì ra việc ích được. Muốn đạt được mục đích ấy, thì lại cần phải biết cho tinh tường, mà biết cho tinh tường thì không ai có đủ thì giờ mà học cho tinh tường hết cả mọi môn, cần phải lựa một môn mà chuyên trị riêng; ấy là học chuyên môn. Trên kia nói học cho biết qua mỗi môn một ít, đó là học « phổ thông ». Học chuyên môn là học một môn riêng, đó là thiệt học. Học phổ thông thì không phải là học môn riêng, nhưng học đúng phép thì cũng gọi là thiệt học, vì học phổ thông là để dẫn đến nơi chuyên môn; có học phổ thông thì về sau chuyên môn mới tinh tường cao sâu mà thì hành mới khỏi thiếu lệch cấp chấp.

Hai chữ thiệt học chẳng qua là dùng để phân loại cái học « hư văn » mà thôi.

(Còn nữa)
 Học hải dit M. B. T.

(1) Dạy cho một số người rất ít, mà cho học đến bực cao.
 (2) Dạy cho nhiều người biết, mà ai cũng học được một ít (thường thức mà thôi).

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

An hiệp đàn bà

Chuyến tàu Huế-Tourane chạy ngày 13-1-25, khi gần đến ga Nong bỗng có chuyện rất buồn cười: Một chú khách lên ga Huế chờ ga nai rất nhiều. Phần nhiều thì để đưa tàu (chỗ hành khách thường để hàng hóa) chỉ lấy riêng ba cái mà treo nơi cửa tàu, là chỗ một cô người Annam đứng ngồi đó. Tàu chạy thì ba cái gác nai đưa qua đánh về, vương vào tóc và tai cô. Có ta hiểu cốt mà nó không nghe. Có liền nói: chỗ này là cốt để cho hành khách ngồi, còn hàng hóa thì đã có chỗ chổ. Hai người cãi nhau thì chú khách bộp và xô đẩy có kia gây mất chiếc nón. Khi ấy mấy người gần đó đều can và nói phải trái, chú ta cũng cứ nói cường, vừa thầy xếp (chef-de train) đến biểu phải xuống cái nón cho có kia; chú ta (còn chưa chịu thì một anh lính tập đến tát cho một tai đó mặt, dục mà và bảo rằng: Mày có đến cái nón không? sao mày được đòi đánh một người đàn bà để nhận thù?

Khi ấy chú ta biết lỗi phải mọc bực đến 0540 lập tức.

Một người đi tàu

THANH-HÓA

Câu đố bị bắt ở Vientiane
Câu đố bị bắt ở Vientiane ngày
10, đã giải vào Vinh ngày 12 Janvier
1928.

Bị khám và bị bắt

Buổi sáng ngày 13 Janvier các
quan chức đến khám nhà số 46 rue
Hôpital, có bắt được 11 nhọt trình và
giấy mà vật, nhà ấy có 3 người đến
trợ và 1 người chủ cửa bị bắt cả.
Nghe dân vì không có tang chứng
gi đến đã được thả cả rồi.

H. T.

HÀ-TỈNH (KY-ANH)

Dân cũng mất vẻ

Vào rồi tôi đi qua làng T. H., ở
trong lều tranh thấy một cụ già
đang ngồi thao thao mà kể chuyện
rằng : người dân ở xứ này phần
nhiều là người cùng khổ, quanh
năm chỉ hái củi đốt than làm kế
sinh nhai, chứ chưa từng biết đến
thế lệ làm chính ra thế nào cả.
Hôm 28 tháng 11 Anam vừa rồi,
có ông quan bảo-hộ coi về việc
Lâm-chánh ở Vinh vào chợ Cầu (Kỹ
anh) thấy ai có một cục than
bỏ cục, củi, sợi mây, ông ra tay
danh họa, bỏ chạy cả, rồi ông về
vết lại được đóng to, bán lại cho bà
Khôn 7\$00 rồi bỏ đi mất; lúc đó
kể than người khác không biết là
bào, thậm hội thật! Việc đó đã kêu
quan huyện, nhưng chưa biết ra
sao.

TÂN-TRUỆC

QUẢNG-BÌNH

Nhịp đầu may mắn lạ thường
(Việc quyền tiền lập nhà học-
sinh ở Paris)

Bản báo tiếp được thư này, xin long
đăng lên báo, người nói đi, kể nói lại,
còn ai nói lại nữa không!

Kính trình Tiếng-dân Chủ bút
Tiên-sinh.

Tôi nhớ ơn ngài báo đăng cho tôi
mấy dòng chữ lên qui báo như sau
này :

Tôi xem báo Tiếng-dân số 39 ra
ngày 21 Decembre mới rồi, có nói
đến chuyện chánh-tổng ở Th. b,
tức là nói tôi. Số là ngày 2 tháng
mười ta, tôi tiếp trật sức của quan
Phủ về việc quyền tiền làm nhà học
ở Ba-lê.

Tôi thiết tưởng : muốn cho thừa
lành lên trên, mà được thể tất
nhưo tình, thời phải hiệp đồng lý
trường các xã để chỉ dẫn các nhà mà
hiếu khuyến,thời mới được đề đáng.
Đoạn cũng có mấy nhà bằng
lòng tôi phủ nha ký số trợ quyền,
kế mấy đồng người mấy đồng, hiện
có giấy mực ký kết tại phủ và có
cá các xã lý trường biết đầu đuôi
rõ ràng. Thế mà có kẻ lấy điều
hiềm thù riêng với tôi lúc này, bự
không đặt đề nên lời, nói tôi nhúng
tạ, ăn của dúi ló, thế thời có biết
ai đút lót cho tôi mà làm chứng
đo không ?

Hỡi « người biết chuyện » kia ơi!
đề xưng là người biết chuyện, sao

chuyến không biết cũng dám nói
cao. Một lời nói, một đời máu, nói
vô cho người oan ức đến đời, tôi
bởi lương-tâm, có phải đem làm
người như thế không ?

Thạch-bán Chánh-tổng
Bùi-vân-Thiệt

FAIFO

Cải khổ lãnh cần cước

Từ khi nhà nước định giấy cần
cước, dẫu trong hạt bị nhiều điều
cực khổ vì người làm việc số ít
nhiều nhiều quá tay.

1) Nguyên nhà nước định lệ giấy
cần cước mỗi cái 0\$50 và 0\$30
chộp bông nữa, là 0\$80 cả, vậy mà
người có trách-nhiệm buộc dân
chúng nộp 1\$ (1), ấy là một
đều lệ.

2) Dân ở các hạt xa ra xin cần
cước thì thầy kỹ buộc mỗi người
phải chịu riêng 1\$00 mới làm liền
cho, người nào không chịu bắt chờ
đợi mãi, rồi cũng phải chịu mỗi
người. Vậy nên những người ở
xa, lãnh được một cái giấy
cần cước, tình cả tiền này liền
khắc, có ít cũng tốn hết 6\$00, ấy
là hai đều lệ.

3) Khi giấy cần cước đã gần hết,
đem ra dùng tới cho dùng, thì chi
đem ra chừng 10 cái mà thôi, nói
rằng « dân thì đông, mà giấy thì ít
thời đợi ngày mai giấy gì, tại thấy
vậy cũng nóng ruột, nên phải tới
nhà riêng mà lo lót nhiều ít, ấy là
ba đều lệ.

Những đều trên đó là dặng kêu
nài hết, nhưng chúng tôi sợ thù
hiềm, nên phải ngậm đắng nuốt
cay mà chịu.

Nay chúng tôi chỉ mong rằng,
Quan Sứ xét đến mà trừ cái lệ ấy
cho dân thì dân chúng tôi đời ơn
lắm.

Một người lãnh giấy cần cước
lại cáo

BẮC-KY HANOI

Một buổi diễn kịch bị cấm

Đàn hai làng lại cáo
BÌNH-THUẬN
(PHAN-THIỆT)

Một cái kiện được hòa

Ông chủ giấy-thếp L. có tình hiếu
ky, ai kêu bằng « quan » mới bằng
lông, nhất là mấy người có việc
đều nhà giấy-thếp L. thì cách xưng
họ ấy lại càng hồ buốc lắm.

Cách mấy tháng trước có tên X
ở gần, đó đến lãnh mạng da, vì lời
miếng kêu ông bằng thầy nên ông
không cho lãnh. Tên X phải về đem
cả mẹ đến mà xin lỗi ông.

Dương khi ông chưa chịu nói tha
lời cho hay không, thì mẹ vợ của
ông ra kêu-tên anh X mà chửi; nói
sao mà ngu, không nghe thiên-hạ
kêu mà kêu, (Ông Tô cũng khéo xe
cặp vợ chồng này). Anh-X cũng nổi
múo: « thời lãnh được mạng da hay
không cũng nói cho sưng dà. Ông
chửi tục giận, theo danh anh X, anh
X chạy vào huyện H. Ông chủ đánh
không được, về vào đơn đi kiện
anh X về tội dũ chửi mắng ông ta.
Cái kiện này đã được quan trên
xử hòa.

Nghe người chung quanh đó nói
rằng ông chủ này có hơi khác, ghé
ai thì thơ từ người ấy gọi hay mất
mà gọi đến người ấy cũng ít nhận
được.

Họ lại nói rằng lần ông ấy ăn
mừng đó mà nhà nào không tới bởi
vì tôi không phải tôi không thì sau
hay bị « ngon » ấy.

Nếu có thể thật thì ông này, hăm
mọi cái tiếng « quan » cũng phải rồi.
S. G.

KONTUM

Quan liêm hiếm có!

Bấy lâu, cái lệ tham nhũng, của
quan lại có hơi « loi », song cũng
khó mà tiết-nợc được, mới rồi ở tỉnh
Kontum, có xảy ra việc sau này :

Nguyên làng Trung-Lược có tên
Đồ-Xuân có can dự chứng việc án
mạng, về phần tên ấy cũng không
có đến gì bị trọng, quan Phủ đã đòi
hồi cung khai, rồi giam tên ấy tại lao
Trong mấy ngày đó có thầy thông D.
bảo vụ tên ấy phải chạy một trăm
sáu chục học giao cho thầy ta đem
lo động tha cho ông ra. Vụ tên ấy sợ
hải cũng lo giao cho thầy ấy đủ số.

Quả nhiên cách một ngày rày,
quan tha cho tên ấy về. Rồi thầy
việc hồi lộ ấy phát giác tại Tòa,
quan Phủ biểu thầy Thông ấy trả
phần của thầy ta là sáu chục đồng
lại cho vợ tên Đồ-xuân, còn phần bề
trên thời . . .

Oii miếng ngon đã bán vào mồm
mà nuốt không xuống được.

Pháp luật đất r, có phải là chơi
đau, trừ tiền huyết mạch của dân,
có phải là để dân ? Nếu người làm
việc ăn lót không xuôi thời trả lại,
mà không có tội gì, thế thì sao mà
làm gương cho kẻ khác được.

Dàn Kontum

NAM-KY SAIGON

Vụ án ông Độ và ông Lư

Việc ông Trần-hữu-Độ và ông Lê-
thành-Lư đã xử tại tòa án trường
trị Saigon ngày 26 tháng 9 năm 1927.
Tòa phạt ông Trần-hữu-Độ 1 năm tù
ông Lê-thành-Lư 8 tháng tù, hai ông
đều được hưởng án treo. Quan
Chưởng-ly cho là nhẹ quá nên
chống án lên tòa thượng thẩm.

Nay tòa thượng thẩm ở Saigon đã
kết án ông Độ 18 tháng tù và ông Lư
1 năm tù. Vụ này thì phải ngồi tù
không được hưởng án treo nữa.
Không biết tòa Đại-thẩm sẽ xử trị
cho hai ông ra sao. Theo E. A.

Tập chí mới

Ở Saigon mới xuất bản một tập
chí mới « La Revue économique »
mỗi tháng xuất bản hai kỳ, số đầu
ra ngày 10 tháng 1 năm nay.

Ông Nguyễn-thế-Nhiệp và Trương
ông Joseph Nguyễn-dức-Long quản
lý.

Báo quán ở số nhà 165 phố La
grandière Saigon.

Bản báo xin có lời chúc mừng bạn
đồng nghiệp.

MỸ QUAN THANH-TRÁ THUỘC-ĐỊA SÁP ĐẾN SAIGON

Mới có tin rằng bộ Thuộc-địa bên
Pháp đã phái một ban Thanh-trá
sang Đông Dương và các thuộc-địa
Pháp tại miền Viễn-đông.

Ban Thanh-trá này do ông Lecom-
te đứng đầu và có ông Demongria,
Sol và Chastenet de Gery.
Các ông sẽ đến Saigon trước.

BẢN BÁO KHAI SỰ

Ông Trương thế-Hiệp đã về Faifo
từ 15 Janvier 1928, không giúp việc
ở bản báo nữa.

TIẾNG DÂN

GƯƠNG ĐEO MẮT CỦA AI ?

Có người tôi nhà báo quên một
cái gương mắt (gong sáng đời mỗi
và bị than) đã mấy tháng nay mà
không thấy ai hỏi. Vậy ngài nào có
bỏ quên xin lại bản báo mà nhận lấy.

LỜI CÁO CÙNG CỒ-ĐỒNG H. T. K. CÔNG-TY

Theo điều lệ công-ty thì cuối tháng
Fevrier hợp đại hội-đồng thường
niên. Song vì nhà máy xuống
thợ đang làm chưa xong, nên hội-
đồng không sát, hội nghị 8 Janvier
đã tiếp ý với tôi xin triệu đến
tháng Avril, khi kỳ nhà cửa đã xong
mới có chỗ mà họp hội-đồng cho
tiện. Vậy có lời cáo trước cho các
ngài rõ, gần đến kỳ hội, trước 15
ngày sẽ có thư mời các ngài.

Huế le 1-2-1928
Quản-ly Huỳnh-thúc-Kháng

ĐI HANOI KHÔNG MẮT TIỀN TÁU

Ngài nào muốn đi Hanoi không mất
tiền tấu, thì nên viết thư về hiệu Truc-
Thanh N° 59 Bis Rue Neyret (cửa nam)
Hanoi, mua một cái xe đạp, chỉ có hiệu
ấy có bán đủ các xe đạp tốt, mới có thể
đi được từ Nam chí Bắc. Các thứ phụ
tổng giá rất hạ nhà buôn tính giá riêng.

- Ngài nào cần dùng thì gửi một cái tim-
bre 5 xu, về cho M. Tiết-Hieu Trung
trọng 21 tiếng đồng hồ lập tức có hồi thư
Bicyclette automoto g luxa 81\$ tourisme 73\$
» Monet et gyon tourisme 57\$ bouteiere 55\$
» Lucifer tourisme 61\$ » 52\$
» Chobert » 48\$ » 45\$
» La Loure » 47\$ couru 47\$ bouteiere 45\$
» New Empress » 50\$ » 52\$ » 48\$
» Loiseau » 38\$ » 36\$ » 36\$

ĐỘC-GIÀ LUẬN-DÀN

Tình hình thế giới
(Tiếp theo)

Phủ cường bởi những sự gì ?
b, bởi học-thuật. — Học thuật thời
trọng thực-dụng và mền chuyên-
môn.

Học chuyên thực-dụng tức học
nghề-nghiệp, học nghề-nghiệp tức
học máy-móc, mà học máy-móc
tức học cách-tri. Khoa-học bởi đó
mà qui-trọng.

Làm nghề muốn khá phải khéo,
môn học muốn khá phải khéo,
này không may mà chỉ-thún nằng
chế vào tay tôi đây là ngày tới
luýt mệnh, nay nợ nước trả rồi,
bấy giờ muốn trả nợ tình, trừ một
thác ra, không còn có gì hơn nữa»
Nàng đọc xong thơ thì hôn vưng,
hồi lâu tỉnh lại, chạy tới quán-mã,
vào trong thấy hai người, kẻ anh
khôe hồng, trâm phàn chưa xỏ ;
chờ xong việc cấp lạng, mới bắt
thuốc độc, nâng lên quyết kế quyền-
sinh. Trên gối làm chim chấp cánh,
dưới đất làm cây lộn cành, kiếp
xưa chưa vẹn thời danh kiến sau.

HẾT

Vì hai chữ ái quốc hòa làm, bèn nò
bên kia xô đẩy đả nhai. Hì sinh bao
nhiều linh minh cho đờng bạc, ấy đó là
cái bản-chất của cuộc-sống mới rồi.
Vì đồng bạc mà gây biết bao nhiêu đau
đớn khổ sở, cái bi-kịch trong chuyện
này, chẳng qua chỉ là một lớp trong
vũ ực lớp bi-kịch của cuộc sống tranh.

N. Nh. dđ

HÀI-NGOẠI QUỲNH-BA

Dịch giả: VIỆT-NÓ

Nàng Ý-Hoa

Dương hồi Âu chiến, dất chằng
trời long, trên dầm lình trường,
những cơn sóng gió, vì lẽ khác nói
khác nước, đến nỗi một cặp uyên
ương, từ xung đồng-miền, đành
phải chia tay rẽ ngã, đứng vào
phương điện cứu thù.

Ở nước Tây-lý-thì, có chàng
thiên-niên tên gọi Tây-khai-mâu, du
học tại kinh thành Bô-lâm (kinh đô
nước Đức) cũng bận đờng vang là
Lúc-lư-móc, bắt nghiên đến sách,
qua lại chuyện trò, nghĩa thiết-tư
ngày càng khăng kít ; Tây-mộc có
người em gái là nàng Ý-hoa, mà
phần-lương ông, máy nọai mới nghe,
trong phương khôn gớm, chưa đi

vi nước nhà, bảo toàn vinh-dục, có
lẽ nào nằng lình nhĩ-nữ mà nhẹ gánh
giang san, dẫu cho gặp phải anh
ruột nằng, cũng chỉ biết làm cho
trợn bần phẩn. Nàng Ý-hoa ơi ! tội
chết trong tay người gủi-quốc, tội vãn
cam lăm ; không may mà người của
quốc, nhứt là chỉ thân cốt nhục của
nàng, chể vào tay tôi, đó cũng là vì
non sông lệ quốc hết lòng, không thể
nào kiêng nề được ; sau khi máy tan
gió lánh, giáp cuốn cồng treo, sẽ liêu
một thác cho xong, hầu chắt lạ lòng
trí-kỳ . . . » Dẫu vậy, chàng khác
nghe nói không nên lời nữa. Nàng
nghệ bấy nhiêu lời, phải gọi nước
mắt rồi dáo ngay rằng : « hai chữ
AI-QUỐC, là thiên-chức của bọn
minh, thiếp không cần phải nói ; nay
thiếp không có phương kế gì mà
tránh được, duy chỉ cầu trời khấn
bụt, cho cái thâm-họa đó, chẳng sa
vào tay đời là, để sau cuộc chiến tranh
tuần kiếp ba sinh, hoa mong có
ngày mỹ mãn, nếu không may ra nữa,
ái-tình quốc-dịch, khôn bề sen hai,
lời chàng đã quyết bỏ thân rắng

thiếp dẫu cũng xin liều mệnh bạc,
theo chân nối gót, khổi tình mang
xướng tuyên-dân với nhau. »

Hết

N. Nh. dđ

PHỤ-NỮ ĐIỆN-ĐÀN

Phụ nữ và hòa bình

(Tiếp theo)

Chúng ta biết rằng các chị em Đông Dương hiện nay đang sống trong một tình hình rất phức tạp...

Hội chúng tôi đã có phản hồi ở Nhật bản rồi, nhưng ở Trung Hoa thì chưa có...

Chúng tôi ở đây trong một thời gian dài mà đã biết được - tức là chúng tôi biết rõ thời - các bạn phụ nữ ở Đông Dương...

Chúng tôi tin cậy vào các thiếu nữ ngày nay, để hợp tác với chúng tôi, bởi vậy chúng tôi mới dạy nói mấy lời hòa bình và tự do...

Tôi muốn nói cho các chị em Đông Dương cái tâm hồn của dân ba Âu tây, của bốn dân bà nhiệt thành hết sức để bảo thủ hòa bình...

Tôi lại muốn rằng các chị em Đông Dương hiểu rằng trong và tru muốn vai là có quan hệ liên đới với nhau cả...

Các chị em Đông Dương ơi, khi tôi nghĩ đến các chị em thì cái chức vụ của chúng tôi hình như lại rộng rãi và đẹp đẽ hơn nữa.

Cối Đàng đương này, đứng vào khoảng giữa văn minh Âu độ với văn minh Trung Hoa, trên giải đất này, hai cái văn minh ấy đã điều hòa nhau mà thành một thể.

Lời xưa nước Gôn (Gaulle) cũng là thực dân địa của La mã, cho nên đương lúc bị các dân tộc xâm chiếm, nước Gôn là một nơi điều hòa hai cái văn minh Ga-lô-rô-ma và Hec-man.

Bây giờ các chị muốn cho xứ sở các em có một vai tương trong lịch sử thế giới, tức là các chị nên mau mau vào đóng cuộc hòa hảo Đông phương và Tây phương.

Chúng ta các chị em thật là phiên phục và kuô khấn: phần thì phải lo duy trì phong tục cho xã hội.

phần thì phải lo duy trì cuộc tương lai cho nước nhà.

Các chị em được cái đặc ân để tham dự cho điều hòa hai phương diện sau này: kinh trong đi vắng và dự bị tương lai.

Các chị em phải suy việc đã qua mà làm bài học cho việc chưa đến. Phải suy các chị em phải làm hiểu sách vở và giống nòi các chị em.

Các chị em chỉ nghĩ tương lai rồi quên cái một thuở ngày xưa và cái nền luân lý kiên cố của các chị em học theo đạo Khổng và đạo Phật.

Tuy vậy đã có cái luân lý tôi dạy ấy, bây giờ phải thêm cái học thực tiễn và văn hóa Tây phương ngày nay.

Tôi vẫn biết rằng các chị em là dân một xứ thuộc địa, nên tôi quyết ý tôi dạy cho các chị biết ý kiến của tôi liên hiệp chúng tôi với việc thực địa ở hội nghị Đứ bờ lạnh, hội liên hiệp chúng tôi đã là lòng bệnh vực quyền lợi dân các xứ thuộc địa.

Chúng tôi có phần kháng việc buôn rượu và các chất độc khác, việc sưu thuế công việc mộ binh.

Hội chúng tôi có yêu cầu việc giáo dục và ngôn luận được tự do.

Mời rồi ở Gô-lô (Gland) gần Hơ-ne-vơ, hội liên hiệp chúng tôi có tổ chức một hội thảo thuyết quốc tế trong kỳ nghỉ hè về vấn đề sau này: « sự giao-tế của các giống da trắng cùng các giống da màu ».

Ở các cuộc diễn thuyết ấy có đủ các đại biểu các nước và các thuộc địa đến diễn. Đại biểu của xứ này là ông Dương Văn Giao.

Sau khi các cuộc diễn thuyết xong, hội liên hiệp chúng tôi có nhắc lại đến tôn chỉ cơ hội.

(Con nữa)

Diệp nguyên Pháp-vân - của bà Camille Drevet

TU TƯƠNG MỚI

CHỦ NGHĨA DÂN QUYỀN

của TÔN-VĂN

(Tiếp theo)

Gần đây thì như Trần-quỳnh-Minh cũng vậy, Trần-quỳnh-Minh năm trước làm phần ở Quảng châu là vì sao?

Vi anh ta muốn chiếm lấy hai tỉnh Quảng-đông Quảng-tây riêng một bên rồi, nhưng không phải là để làm phần, thì tôi vào cầu trương đem quân đánh miền Bắc, tôi ban tán giáng giải hết lời mà anh một mực phân đôi.

Đến sau quân ta sang đánh miền Bắc, tiến đến Chương-châu, thì húc đó anh ta ben làm phần ngay. Vì sao anh ta lại như thế đó mà làm phần? Vì anh ta nghĩ muốn làm hoàng đế thì trước hết phải làm sao cho tiêu diệt quân các mệnh rồi mới có chỗ làm nên được.

Lại còn một việc nữa là Trần-quỳnh-Minh có cái tư tưởng muốn làm hoàng đế: là tư cách cách mệnh năm lần bảy lượt về sau, anh ta thường nói với người ta rằng: khi đương ốm thường thấy chiêm bao một tay ôm mặt trời, một tay ôm mặt trăng, nên anh ta đặt tên chữ Minh, vì chữ Minh có cả chữ Nhật chữ nguyệt hợp lại để cho sáng cái chiêm bao ấy.

Xem đó thì biết Trần-quỳnh-Minh là người vì muốn làm hoàng đế mà phải phụ họa cùng đảng cách

mệnh, cho nên cái lòng muốn làm hoàng đế đến nay cũng chưa chết. Ngoài ra còn có vài người nữa, ngày trước cũng là cái tư tưởng muốn làm hoàng đế, chẳng biết đến năm nay là năm thứ 13 Dân-quốc rồi, cái tâm lý của họ ra thế nào?

Nay tôi giảng chủ nghĩa dân quyền, muốn cho anh em đồng bào hiểu rõ cái ý nghĩa dân quyền là thế nào, nếu không hiểu rõ thì cái tư tưởng muốn làm vua không khi nào hết được, nếu ai cũng có cái tư tưởng muốn làm vua không khi nào hết được, thì cái tư tưởng muốn làm vua không khi nào hết được, thì cái tư tưởng muốn làm vua không khi nào hết được.

Nay tôi giảng chủ nghĩa dân quyền, muốn cho anh em đồng bào hiểu rõ cái ý nghĩa dân quyền là thế nào, nếu không hiểu rõ thì cái tư tưởng muốn làm vua không khi nào hết được, nếu ai cũng có cái tư tưởng muốn làm vua không khi nào hết được, thì cái tư tưởng muốn làm vua không khi nào hết được.

Cứ theo lịch-sử Trung quốc, mỗi lúc thay đổi một triều, thì tất có cuộc đánh nhau, từ nhà Hán nhà Đường lại giờ, không có triều nào không tranh nhau hoàng đế. Trong lịch sử Trung quốc cứ một lúc thì một lúc loạn, những lúc loạn là chỉ vì tranh hoàng đế, các người quốc thường có vì tôn-giáo mà đánh nhau, vì tự do mà đánh nhau, còn Trung-quốc mấy nghìn năm nay, việc đánh nhau vì vì tranh hoàng đế mà thôi.

Mỗi một lúc thay triều đổi họ, ai có binh quyền lớn thì tranh hoàng đế, ai có binh quyền nhỏ thì tranh vương tranh hầu. Hiện nay các binh gia dù cái tư tưởng tranh, vương tranh hầu rồi, đó cũng là một sự hiện bộ trong lịch sử.

(Hết bài giảng thứ nhất)

G. Q. T. X. dịch

Cứ theo lịch-sử Trung quốc, mỗi lúc thay đổi một triều, thì tất có cuộc đánh nhau, từ nhà Hán nhà Đường lại giờ, không có triều nào không tranh nhau hoàng đế. Trong lịch sử Trung quốc cứ một lúc thì một lúc loạn, những lúc loạn là chỉ vì tranh hoàng đế, các người quốc thường có vì tôn-giáo mà đánh nhau, vì tự do mà đánh nhau, còn Trung-quốc mấy nghìn năm nay, việc đánh nhau vì vì tranh hoàng đế mà thôi.

Mỗi một lúc thay triều đổi họ, ai có binh quyền lớn thì tranh hoàng đế, ai có binh quyền nhỏ thì tranh vương tranh hầu. Hiện nay các binh gia dù cái tư tưởng tranh, vương tranh hầu rồi, đó cũng là một sự hiện bộ trong lịch sử.

(Hết bài giảng thứ nhất)

G. Q. T. X. dịch

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI HẢO TÂM

GIÚP DÂN BỊ LỤT THANH-HÓA

Table with 2 columns: Name and Amount. Includes names like Lê Tường, Bùi Song Hoàng, Hoàng Thương Trang, etc.

Table with 2 columns: Name and Amount. Includes names like Lê Cư, Nguyễn Cửu, Nguyễn Ba Hồng, etc.

VIỆC THÈ GIỚI

Á ĐÔNG TÀU

(Ngày 17 tháng 1 1925)

Các yêu-nhân của chính-phủ Quốc-dân đi du lịch.

Quốc-dân đi du lịch. - Hòa-sung-Trí sang du lịch nước Mỹ, Trương-sư-Chinh đi sang Nhật, Đại-qui-Đào đi sang Âu-châu...

Tướng-giới-Thạch-trừ-định công cuộc bắc-phạt. - Tướng-giới-Thạch công Diêm-tích Sơn và Phùng-ngọc...

Tổng-tử-Vân-trừ-tiền-rất-gấp. - Tổng tử Vân là tổng trưởng bộ tài chính của chính phủ Quốc-dân...

Trương-phát-Khuê-kéo-quân-vào Hải-phong. - Huyện Hải-phong thuộc tỉnh Quảng-đông, là nơi đại bản doanh của bọn Bạch-bát, Hà-Long, Giáp-Đinh...

Chính-các-Quảng-đông. - Chính phủ Quảng-đông đã thành lập, Chu-triệu-Bân, Phùng-chúc-Van, Lưu-tại-Phủ, Lâm-vân-Cai, Từ-không-Dương, Hoàng-thiệu-Hùng...

Thường-khi-con-nit-mắt-sử-tiền-thiền-đã-kém-thì-sinh-nhiều-bệnh-khó, hoặc đến năm tuổi chưa biết đi đứng, là lại khi huyết chưa đủ, hoặc bệnh cảm tích, cũng bởi đó mà ra, cũng từ từ 3 tuổi đến 5 tuổi khi đã ăn cơm rồi phải cho uống thuốc Huyết-Trung-Bừn...

Vào tuyến-diện (Tin ngày 19 tháng 1) Loan ở Mãn-Châu. - Có tin rằng 600 trạm ngoại cảnh-binh Trương-hoa phát đi đầu sự một cuộc mưu loạn nông dân ở Mãn-châu đã bị loạn-dân áp được và đánh thua. Đội kỵ-mã thứ 13 đã phải phân đi tiếp ứng.

NHẬT (Tin ngày 21 tháng 1) Ngoại-giao-giới. - Thủ-tướng Nhật là Ba-tưc-Điền-trung nói rằng hiện nay ông Kubara (mới đi đặc phái sang Đức và Nga) là người có tư cách đặc biệt để sung chức Ngoại-giao-bộ-trưởng.

Nhật và Nga. - Ông Troyanovsky là Đại-sứ Xô viết mới ở Nhật đến yết kiến Thủ-tướng Điền-trung, đã theo các mệnh lệnh của Moscow để bày tỏ lòng Thủ-tướng và sự giao-tế của Nga, Nhật bản và Trung-hoa cho thân mật hơn, là thích hợp với hiện thời.

CHÀ-VÀ (Tin ngày 20 tháng 1) Núi lửa. - Có tin Wellreden rằng núi lửa Krakatoa mấy ngày nay nổi lên mạnh mẽ, hơi và lửa dâng cao đến từng 100 và 200 thước. Những tiếng chấn động ở đây liên tục.

ANH (Tin ngày 23 tháng 1) Anh với Trung-hoa. - Báo Times viết rằng: nay đã đến hồi phải trực tiếp giao thiệp với chính phủ Nam-kinh, không phải để thay đổi bản đồ chính sách đối với Trung-hoa, nhưng để giải quyết những vấn đề thương mại khôn cấp có quan hệ đến quyền lợi của nước Anh và Thượng hải và trên miền sông Dương-tử.

DƯC (Tin ngày 22 tháng 1) Dinh-công và thất-nghiệp. - 6000 thợ trong nghề luyện kim sẽ đình công ở Dessau. Có tin Magdebourg rằng Hiệp hội Luyện kim ở Trung ương nước Đức sẽ đóng cửa các xưởng làm cho 500.000 thợ thuyền phải thất nghiệp.

NGA (Tin ngày 26 tháng 1) Phái Trotsky. Theo nhà phóng sự báo « Corriere della Sera » ở Moscow thì ông Trotsky phải đi đây, đã qua Tachkent và Tashkent, tình hình vẫn có vẻ lạc quan, tin tưởng của Trotsky đã lại gần, tin tức về thời của Nga là chính sách của Stalin xu hướng về nông dân, trái với chính sách của Trotsky xu hướng về công nhân; có mấy người thanh niên đã rời bỏ Trotsky.

Advertisement for SIROP HAYN medicine. Includes an illustration of a man coughing and a bottle of the medicine. Text: 'Ngực nặng không thở được', 'PHARMACIE MONTES-HANOI'.

HIỆU CON BƯỚM BƯỚM ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHONG

46, Boulevard TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG - CHỢ-LỚN - NAM-KY Thượng-Hải Huyết-Trung-Bừn (số 39) Thuộc-Bò rất tốt

Trên nước thành sự cũng biết đến huyết khí là một chất rất quý, nó là một chất rất quý, nó là một chất rất quý, nó là một chất rất quý...

Cần thêm một chứng rất hay như đêm đêm thức giấc thì thân thấy lạnh, người thì lạnh, người thì lạnh, người thì lạnh, người thì lạnh...

Thường khi con nit mắt sử tiền thiên đã kém thì sinh nhiều bệnh khó, hoặc đến năm tuổi chưa biết đi đứng, là lại khi huyết chưa đủ, hoặc bệnh cảm tích...

Người học hành kia, là lòng quá độ, thì tâm huyết hao kém sắc mặt như giấy trắng, hình như một vòng đỏ xung quanh mắt, huyết khí đã cạn, và sắc mặt như giấy trắng...

Thuốc của bản dược phòng có gói bán khắp cả mấy tiệm thuốc bắc trong xứ Nam-việt, Cao-mên, Lào

Thuốc của bản dược phòng có gói bán khắp cả mấy tiệm thuốc bắc trong xứ Nam-việt, Cao-mên, Lào

